

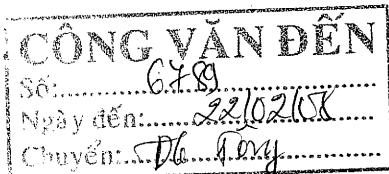
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

*

Số 22-NQ/TW

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 02 tháng 02 năm 2008



NGHỊ QUYẾT

HỘI NGHỊ LẦN THỨ SÁU

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG KHOÁ X

về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu
của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên

I- TÌNH HÌNH TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG VÀ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN

Trong những năm qua, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Quán triệt chủ trương và thực hiện sự chỉ đạo của Trung ương, công tác xây dựng Đảng ở cơ sở đã có một số chuyển biến tiến bộ, góp phần đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới đất nước.

Nhiều tổ chức cơ sở đảng đã giữ vững và phát huy được vai trò hạt nhân chính trị ở cơ sở; lãnh đạo cán bộ, đảng viên, nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và sự chỉ đạo của cấp uỷ cấp trên; thực hiện có kết quả nhiệm vụ chính trị, công tác chuyên môn của địa phương, cơ quan, đơn vị. Việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở được triển khai và bước đầu đem lại kết quả tích cực, dân chủ trong Đảng và trong xã hội được mở rộng hơn. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch đội ngũ cán bộ cơ sở được chăm lo. Đội ngũ cán bộ, đảng viên ở cơ sở được tăng thêm về số lượng và chất lượng; trình độ, kiến thức các mặt được nâng lên.

Nhiều cấp uỷ viên và cán bộ, đảng viên đã được rèn luyện, thử thách, trưởng thành qua thực tiễn công tác; kiên định lập trường giai cấp công nhân, trung thành với chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; gương mẫu thực hiện quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, hoàn thành nhiệm vụ được giao; trong đó, nhiều cán bộ trẻ được đào tạo cơ bản, có phẩm chất, năng lực tốt, từng bước thích ứng với cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và yêu cầu, nhiệm vụ của thời kỳ mới. Công tác kết nạp đảng viên được cấp uỷ các cấp quan tâm chỉ đạo và đạt được một số kết quả tích cực.

Có được những chuyển biến tiến bộ trên là do Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các cấp ủy đã có những nghị quyết, chỉ thị, quy định và giải pháp lớn về xây dựng tổ chức cơ sở đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Nhiều cấp ủy cấp trên đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh, củng cố cơ sở yếu kém; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Các cấp ủy cơ sở đã nhận thức đầy đủ hơn vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của tổ chức cơ sở đảng và chăm lo công tác xây dựng Đảng. Đa số cán bộ, đảng viên đã được rèn luyện, thử thách qua thực tiễn. Cơ sở vật chất, phương tiện và điều kiện làm việc của cơ sở từng bước được trang bị tốt hơn trước.

Tuy nhiên, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên còn một số khuyết điểm, yếu kém :

Nhiều cấp ủy chưa thực sự coi trọng vị trí then chốt của công tác xây dựng Đảng; chưa dành thời gian, công sức để tập trung chỉ đạo xây dựng, củng cố tổ chức cơ sở đảng. Không ít tổ chức cơ sở đảng chưa nhận thức và thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của tổ chức cơ sở đảng. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên ở cơ sở chưa đúng mức, tính định hướng, tính chiến đấu và tính giáo dục, thuyết phục chưa cao. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, khả năng nhận thức, vận dụng, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của cấp uỷ cấp trên của nhiều tổ chức cơ sở đảng còn yếu, chưa đủ sức phát hiện, giải quyết những vấn đề phức tạp xảy ra ở cơ sở; có tổ chức cơ sở đảng bị mất sức chiến đấu.

Nhiều cấp uỷ, đảng bộ, chi bộ chưa thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ trong Đảng; chưa thực hiện có nền nếp chế độ sinh hoạt đảng, nội dung sinh hoạt chi bộ chậm đổi mới; chưa coi trọng đổi mới phương thức lãnh đạo và phong cách, lề lối làm việc; bệnh thành tích còn nặng và khá phổ biến. Một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên phai nhạt lý tưởng, giảm sút ý chí phấn đấu, vi phạm nguyên tắc Đảng, tự phê bình và phê bình yếu. Tình thương yêu đồng chí bị giảm sút. Tình trạng suy thoái về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên rất đáng lo ngại; tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực còn xảy ra ở nhiều nơi nhưng chậm được phát hiện, ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả.

Công tác quản lý, kiểm tra, giám sát, giáo dục, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên còn bị buông lỏng. Cấp uỷ và chi bộ chưa nắm chắc tình hình tư

tưởng và phẩm chất của cán bộ, đảng viên; chưa chủ động dự báo và chuẩn bị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên trước những diễn biến phức tạp và những vấn đề mới; chưa có biện pháp hữu hiệu ngăn ngừa, phát hiện, đấu tranh và xử lý kịp thời những đảng viên vi phạm. Việc đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên hàng năm còn hình thức, kết quả chưa phản ánh đúng thực chất. Công tác kết nạp đảng viên còn chú ý nhiều đến số lượng, chưa chú trọng đúng mức đến chất lượng. Số đảng viên kết nạp ở địa bàn dân cư, là công nhân trong các thành phần kinh tế còn ít.

Những khuyết điểm, yếu kém trên có nguyên nhân khách quan, song chủ yếu là do một số nguyên nhân chủ quan sau :

Trong quá trình phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập kinh tế quốc tế, do chưa lường hết tác động bởi mặt trái của cơ chế thị trường nên công tác xây dựng Đảng nói chung, xây dựng Đảng ở cơ sở nói riêng tuy đã được đổi mới nhưng chưa theo kịp sự biến đổi của tình hình; chưa quan tâm đúng mức đến công tác nghiên cứu lý luận, thiếu dự báo về công tác xây dựng Đảng trong tình hình mới để đề ra nội dung, biện pháp thiết thực.

Chưa nhận thức đúng, đầy đủ nhiệm vụ then chốt của công tác xây dựng Đảng; chưa quán triệt sâu sắc vị trí, vai trò và chức năng, nhiệm vụ của chi bộ, của tổ chức cơ sở đảng. Sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của cấp ủy cấp trên đối với cơ sở chưa thường xuyên; việc xử lý cán bộ, đảng viên vi phạm chưa kịp thời, thiếu kiên quyết.

Việc ban hành các quy định, hướng dẫn của Trung ương về công tác xây dựng Đảng còn chậm, thiếu đồng bộ, một số quy định, hướng dẫn chưa sát thực tế. Chế độ, chính sách đối với cán bộ cơ sở còn bất cập; đội ngũ cấp uỷ viên ít được bồi dưỡng về kỹ năng, nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng và cập nhật những kiến thức mới, nhất là về kinh tế, xã hội và pháp luật.

II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1- Quan điểm

- Tổ chức cơ sở đảng là nền tảng của Đảng, là cầu nối giữa Đảng với dân, có vị trí rất quan trọng trong hệ thống tổ chức của Đảng. Toàn Đảng phải tập trung lãnh đạo, chỉ đạo để nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng; bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng trên tất cả các lĩnh vực hoạt động của đời sống xã hội ở cơ sở, nhất là ở những địa bàn, lĩnh vực trọng

yếu, có nhiều khó khăn. Lấy hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở làm thước đo kết quả tổng hợp của công tác xây dựng Đảng.

- Tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân, dựa vào dân để xây dựng Đảng, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong việc tham gia xây dựng Đảng. Tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân; tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên phải chịu sự giám sát của nhân dân.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp để nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng. Xây dựng tổ chức cơ sở đảng phải kết hợp chặt chẽ với thực hiện cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", với xây dựng chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở vững mạnh, với nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, trước hết là bí thư đảng bộ, chi bộ, người đứng đầu và các cấp ủy viên.

2- Mục tiêu

Trong 5 năm tới, cần phấn đấu đạt được các mục tiêu sau :

- Tập trung sức để xây dựng, củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, tạo được sự chuyển biến rõ rệt về chất lượng hoạt động của các loại hình tổ chức cơ sở đảng, làm cho tổ chức đảng ở cơ sở vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, thực sự là cầu nối giữa Đảng với nhân dân, lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị và kịp thời giải quyết những vấn đề xảy ra ở cơ sở.

- Kiện toàn, sắp xếp tổ chức của hệ thống chính trị đồng bộ, thống nhất, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng ở cơ sở. Tập trung củng cố, xây dựng tổ chức đảng và kết nạp đảng viên ở những nơi chưa có tổ chức đảng, có ít hoặc chưa có đảng viên. Bảo đảm các loại hình tổ chức cơ sở đảng đều có quy định về chức năng, nhiệm vụ và quy chế làm việc phù hợp.

- Chăm lo xây dựng đội ngũ cấp uỷ viên, trước hết là bí thư cấp uỷ và cán bộ, đảng viên thật sự tiền phong gương mẫu, có phẩm chất đạo đức cách mạng, có ý thức tổ chức kỷ luật, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Kiên quyết thay thế những cán bộ yếu kém về phẩm chất, năng lực, không hoàn thành nhiệm vụ, đồng thời đưa ra khỏi Đảng những người không đủ tư cách đảng viên.

3- Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong thời gian tới

Các cấp uỷ, tổ chức đảng cần thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau đây :

3.1- Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trí tuệ, phẩm chất đạo đức cách mạng, có ý thức tổ chức kỷ luật, thực sự tiên phong gương mẫu, đủ năng lực hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Các cấp uỷ phải quan tâm làm tốt công tác chính trị tư tưởng, chủ động dự báo tình hình để kịp thời trang bị những thông tin có định hướng của Đảng cho cán bộ, đảng viên. Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giảng dạy và học tập lý luận chính trị; chú ý bồi dưỡng cho cán bộ, đảng viên kỹ năng lãnh đạo, giải quyết những tình huống cụ thể xảy ra ở cơ sở. Chủ động khắc phục những biểu hiện phai nhạt lý tưởng; chống chủ nghĩa cơ hội, thực dụng, vụ lợi, cá nhân, trung bình chủ nghĩa; kiên quyết đấu tranh với những luận điệu xuyên tạc, phản động, góp phần làm thất bại mọi âm mưu "diễn biến hoà bình" của các thế lực thù địch.

Xây dựng sự đoàn kết thống nhất trong cấp uỷ, chi bộ, đảng bộ trên cơ sở Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, đường lối, chính sách của Đảng và tình đồng chí. Cấp uỷ phải nắm chắc tình hình tư tưởng, phát hiện kịp thời những cán bộ, đảng viên vi phạm về đạo đức, lối sống, tham nhũng, lãng phí và các tiêu cực khác; có biện pháp cụ thể để phòng ngừa, giáo dục, giúp đỡ và xử lý nghiêm minh đối với những cán bộ, đảng viên sai phạm.

3.2- Hoàn thiện mô hình tổ chức của các loại hình tổ chức cơ sở đảng theo hướng gắn tổ chức cơ sở đảng với lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội; chăm lo kết nạp đảng viên, nhất là ở những địa bàn, đơn vị chưa có tổ chức đảng, chưa có đảng viên.

Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp tổ chức của các tổ chức cơ sở đảng cho đồng bộ, thống nhất với các tổ chức của hệ thống chính trị ở cơ sở. Đồng thời, xây dựng mô hình tổ chức phù hợp với những tổ chức cơ sở đảng có tính đặc thù, vừa tạo sự thống nhất chung, vừa phù hợp với đặc điểm cụ thể của từng địa phương, đơn vị.

Đối với khu vực xã, phường, thị trấn, tiến hành sắp xếp mô hình tổ chức của đảng bộ, chi bộ, chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn dân cư theo hướng : dưới đảng bộ xã là chi bộ thôn (áp, bản); dưới đảng bộ phường, thị trấn nói chung là chi bộ tổ dân phố. Những thôn, tổ dân phố có đồng đảng viên thì thành lập đảng bộ bộ phận, có các chi bộ trực thuộc. Đối với những đảng bộ cơ sở trong cơ quan, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước hoạt động trên địa bàn nhiều tỉnh, thành phố, tổ chức đảng và các đoàn thể quần chúng trực thuộc nhiều cấp trên khác nhau, cần sắp xếp lại cho phù

hợp, bảo đảm sự lãnh đạo của tổ chức cơ sở đảng trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác cán bộ và lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội.

Đối với tổ chức cơ sở đảng trong các tập đoàn kinh tế, tổng công ty lớn hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con và các tổng công ty hạng đặc biệt có nhiệm vụ chính trị thống nhất, có cùng ngành nghề và sản phẩm chính, gắn bó và chi phối lẫn nhau, thì trên cơ sở tổng kết, rút kinh nghiệm những mô hình đã có để từng bước thực hiện chủ trương thành lập tổ chức đảng toàn tập đoàn, toàn tổng công ty; đồng thời cũng cho phép có một số mô hình có tính đặc thù. Gắn công tác xây dựng Đảng với lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, công tác cán bộ của doanh nghiệp; có quy định cụ thể về mối quan hệ giữa đảng uỷ tập đoàn, đảng uỷ tổng công ty với các cấp uỷ địa phương có liên quan.

Đối với các tỉnh, thành phố có nhiều khu công nghiệp tập trung thì thành lập đảng bộ cơ sở khu công nghiệp, đặt trực thuộc cấp uỷ cấp trên trực tiếp phù hợp. Những doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài có quy mô lớn, đông công nhân và đông đảng viên thì thành lập tổ chức cơ sở đảng; những doanh nghiệp có quy mô vừa và nhỏ, số lượng công nhân và đảng viên ít thì thành lập chi bộ trực thuộc đảng uỷ cơ sở phù hợp. Những địa phương còn nhiều thôn, làng, ấp, bản, tổ dân phố, trường học, doanh nghiệp chưa có tổ chức đảng, chưa có đảng viên, cấp uỷ cấp trên trực tiếp của cơ sở phân công cấp uỷ viên và các ban, ngành, đoàn thể phụ trách từng đơn vị để chỉ đạo công tác kết nạp đảng viên, xây dựng tổ chức đảng và các tổ chức chính trị - xã hội. Những đảng viên làm việc ổn định trong các doanh nghiệp phải chuyển sinh hoạt đảng về nơi làm việc hoặc tổ chức đảng phù hợp. Nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên mới, khắc phục bệnh thành tích, chỉ chú ý nhiều đến số lượng mà hạ thấp tiêu chuẩn.

3.3- Thực hiện mạnh mẽ chủ trương trẻ hóa, tiêu chuẩn hóa, thể chế hóa và từng bước nhất thể hóa chức danh cán bộ; tạo bước chuyển có tính đột phá về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức ở cơ sở.

Để trẻ hóa và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức ở cơ sở, cần sớm ban hành chính sách thu hút để thực hiện chủ trương đưa sinh viên tốt nghiệp đại học, cao đẳng về công tác ở xã, phường, thị trấn, doanh nghiệp; có cơ chế, chính sách để giải quyết đối với những cán bộ chưa được chuẩn hóa nhưng chưa đủ tuổi, đủ năm công tác để nghỉ theo chế độ. Đối với các tỉnh miền núi, vùng có đồng đồng bào dân tộc thiểu số, cần tăng cường đầu tư, nâng cao chất lượng đào tạo của các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường thiểu sinh quân; phối hợp với các quân khu lựa chọn những thanh niên người

dân tộc thiểu số đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự đưa đi đào tạo nâng cao trình độ học vấn, lý luận chính trị, kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ để tạo nguồn cán bộ cho cơ sở.

Xây dựng hệ thống chính sách phù hợp và đồng bộ đối với cán bộ, công chức cơ sở xã, phường, thị trấn theo hướng : Một số chức danh cán bộ chuyên trách ở xã, phường, thị trấn cần và có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của Chính phủ thì được xem xét chuyển thành công chức nhà nước để tạo sự liên thông trong đội ngũ cán bộ, công chức ở các cấp; các chức danh cán bộ chuyên trách khác không đủ điều kiện, tiêu chuẩn để trở thành công chức nhà nước thì thực hiện theo chế độ hiện hành, khi được giữ chức vụ do bầu cử thì hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm và thực hiện chế độ bảo hiểm, khi thôi đảm nhiệm chức vụ thì thôi hưởng phụ cấp và đóng bảo hiểm tự nguyện. Cán bộ không chuyên trách thì thực hiện theo hướng khoán kinh phí hoạt động và đóng bảo hiểm tự nguyện. Chính phủ quy định khung số lượng và khung mức phụ cấp để các địa phương thực hiện phù hợp với tình hình cụ thể. Thực hiện chế độ phụ cấp trách nhiệm đối với cấp uỷ viên các cấp như đối với đại biểu hội đồng nhân dân cùng cấp; có chế độ phụ cấp thu hút đối với cán bộ công tác ở vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo, vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số. Hằng năm, dành một số biên chế dự phòng để các địa phương thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển và tăng cường cán bộ cho cơ sở. Kinh phí để thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ xã, phường, thị trấn do Chính phủ quy định phù hợp với Luật Ngân sách nhà nước.

Đổi mới mạnh mẽ nội dung, hình thức đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức cơ sở xã, phường, thị trấn theo chức danh cán bộ; chú ý bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ và kinh nghiệm giải quyết những tình huống cụ thể ở cơ sở. Hằng năm, cán bộ chuyên trách, cấp uỷ viên cơ sở xã, phường, thị trấn phải được bồi dưỡng để cập nhật kiến thức mới tại trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện hoặc trường chính trị tỉnh, thành phố.

Bổ sung, sửa đổi một số quy định về chức năng, nhiệm vụ của tổ chức cơ sở đảng nhằm xác định rõ hơn vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác cán bộ. Bổ sung, sửa đổi các quy định, hướng dẫn về đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên theo hướng đánh giá đúng thực chất. Ban hành hướng dẫn về đảng viên làm kinh tế tư nhân, việc kết nạp chủ doanh nghiệp tư nhân vào Đảng; xử lý đối với đảng viên có liên quan đến yếu tố nước ngoài... để thực hiện thống nhất trong toàn Đảng.

Thực hiện thí điểm chủ trương nhất thể hoá hai chức danh cán bộ chủ chốt ở cơ sở. Thực hiện thí điểm từng bước việc đại hội đảng bộ cơ sở bầu cấp uỷ, ban thường vụ, bí thư và phó bí thư. Đối với những nơi có khó khăn về cán bộ, có thể vận dụng linh hoạt hơn chủ trương chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch uỷ ban nhân dân xã, phường, thị trấn không giữ một chức vụ quá hai nhiệm kỳ.

Các tổ chức cơ sở đảng trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp, thực hiện thống nhất chủ trương thủ trưởng cơ quan, đơn vị hoặc một đồng chí lãnh đạo của cơ quan, đơn vị trực tiếp làm bí thư cấp uỷ. Đối với các doanh nghiệp nhà nước, thực hiện thống nhất chủ trương chủ tịch hội đồng quản trị hoặc tổng giám đốc (giám đốc) đồng thời là bí thư cấp uỷ. Đối với những công ty cổ phần có vốn nhà nước, cấp uỷ và lãnh đạo cấp trên của doanh nghiệp cần lựa chọn những cán bộ, đảng viên có phẩm chất, năng lực và có đủ điều kiện đại diện phần vốn của Nhà nước để tham gia cấp uỷ và hội đồng quản trị của công ty.

Trong các đơn vị cơ sở thuộc Công an nhân dân, thực hiện chế độ thủ trưởng đơn vị đồng thời làm bí thư cấp uỷ, đồng chí lãnh đạo cấp phó làm phó bí thư và phụ trách công tác xây dựng lực lượng. Đồng thời, nghiên cứu việc thực hiện chế độ chính uỷ, chính trị viên ở một số đơn vị cơ động, chiến đấu tập trung và có tính đặc thù. Trong các học viện, trường đại học thuộc Bộ Công an cần có khoa chuyên ngành để đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác đảng, công tác chính trị và công tác quần chúng trong lực lượng công an nhân dân.

3.4- Nâng cao chất lượng, đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của các loại hình tổ chức cơ sở đảng theo hướng vừa mở rộng dân chủ, vừa tăng cường kỷ cương, kỷ luật; khắc phục tính hình thức, đơn điệu trong sinh hoạt, bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng.

Tập trung sức củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng, thực hiện tự phê bình và phê bình, giữ nghiêm kỷ luật, tăng cường đoàn kết trong Đảng. Thường xuyên giáo dục, rèn luyện, nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, trình độ, kiến thức và năng lực công tác cho đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Các cấp uỷ, tổ chức đảng ở cơ sở thực hiện nghiêm túc, có nền nếp chế độ sinh hoạt đảng định kỳ. Nội dung sinh hoạt chi bộ phải cụ thể, thiết thực,

giải quyết kịp thời những vấn đề bức xúc xảy ra ở địa phương, cơ quan, đơn vị. Mỗi quý, các chi bộ phải sinh hoạt chuyên đề ít nhất một lần để bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới cho đảng viên trong chi bộ.

Việc tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt đảng cần tiến hành thường xuyên, nghiêm túc, thiết thực, nhất là trong các đợt tự phê bình và phê bình trong quá trình thực hiện cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"; kịp thời phát hiện và nêu gương những đảng viên tiên phong gương mẫu, có thành tích xuất sắc và giáo dục, giúp đỡ những đảng viên có sai phạm. Thi hành kỷ luật nghiêm minh đối với đảng viên vi phạm Điều lệ Đảng và đưa ra khỏi Đảng những người không đủ tư cách đảng viên. Động viên những đảng viên không còn tác dụng tự nguyện xin ra Đảng.

Định kỳ 6 tháng một lần, cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng kiểm tra việc thực hiện nền nếp, nội dung, chất lượng sinh hoạt của các chi bộ và thông báo kết quả kiểm tra trong toàn đảng bộ. Các cấp ủy viên, người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị và đảng viên là cán bộ lãnh đạo, quản lý ở các cấp phải chăm lo chỉ đạo công tác xây dựng Đảng ở nơi mình đang sinh hoạt và phải chịu trách nhiệm khi tổ chức cơ sở đảng nơi mình sinh hoạt yếu kém.

Thường xuyên bồi dưỡng đội ngũ cấp ủy viên, bí thư cấp ủy về kỹ năng cụ thể hoá và tổ chức thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị của cấp ủy cấp trên; về biện pháp quy tụ, tập hợp quần chúng, phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị ở cơ sở để thực hiện có kết quả nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị. Những cơ quan, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp có đủ số lượng đảng viên để bố trí cán bộ chuyên trách thì phân công những đảng viên có phẩm chất, năng lực, kinh nghiệm làm chuyên trách và hưởng lương từ ngân sách đảng.

3.5- Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, quản lý đảng viên; dựa vào dân để xây dựng Đảng.

Các cấp ủy cấp trên phải nắm chắc tình hình cơ sở, phân công cấp ủy viên trực tiếp phụ trách cơ sở, kịp thời tháo gỡ khó khăn, giải quyết những vấn đề xảy ra ở cơ sở. Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp ủy cấp trên phải có nội dung ngắn gọn và dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện, dễ kiểm tra, dễ quy trách nhiệm. Cán bộ lãnh đạo, quản lý và các cấp ủy viên cấp trên của tổ chức cơ sở đảng phải bố trí thời gian để gặp gỡ đảng viên và nhân dân tại cơ sở, giải quyết kịp thời những kiến nghị chính đáng của đảng viên và quần

chúng; bảo vệ những cán bộ tốt, những người trung thực, thăng thắn đấu tranh chống tiêu cực.

Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khoá X về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng; Quy định của Bộ Chính trị về xử lý đảng viên vi phạm; về những điều đảng viên không được làm. Cấp uỷ cơ sở phải giám sát đảng viên về các mặt, kể cả đảng viên là cán bộ do cấp uỷ cấp trên quản lý. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong việc vận động nhân dân giám sát cán bộ, đảng viên ở địa bàn dân cư; tổ chức tốt việc lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do hội đồng nhân dân cấp xã bầu ra.

Các chi bộ phải thực hiện tốt việc phân công công tác cho đảng viên, bảo đảm mọi đảng viên trong chi bộ đều được phân công công tác phù hợp. Đối với những đảng viên là cán bộ nghỉ hưu, sức khoẻ yếu và tự nguyện, được chi bộ và cấp uỷ cơ sở đề nghị, cấp uỷ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng xem xét, cấp giấy chứng nhận miễn sinh hoạt và công tác. Những đảng viên 2 năm liền xếp loại vi phạm tư cách thì đưa ra khỏi Đảng bằng hình thức phù hợp.

Hằng năm, các tổ chức cơ sở đảng phải đăng ký phấn đấu thực hiện các nhiệm vụ với cấp uỷ cấp trên, trong đó có nội dung cam kết không có cán bộ, đảng viên tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Cuối năm, cấp uỷ cấp trên căn cứ vào nội dung đăng ký để đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên.

Tiếp tục đổi mới nội dung và phương pháp đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên. Đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng phải gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, sự vững mạnh của các tổ chức trong hệ thống chính trị và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, đồng thời thông báo để cán bộ, đảng viên và nhân dân tham gia ý kiến. Cấp uỷ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng phải kiểm tra, thẩm định chặt chẽ và chịu trách nhiệm về kết quả đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên. Biểu dương, khen thưởng những tổ chức cơ sở đảng, đảng viên có thành tích xuất sắc và tuyên truyền, phổ biến kinh nghiệm để nhân rộng.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Bộ Chính trị, Ban Bí thư chỉ đạo cụ thể hoá nội dung Nghị quyết thành các đề án và chỉ đạo xây dựng, ban hành các quy định, quy chế, hướng dẫn để thực hiện.

2- Các tỉnh uỷ, thành uỷ, ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương tổ chức nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết và xây dựng kế hoạch hoặc chương trình hành động cụ thể để thực hiện phù hợp với tình hình, đặc điểm của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị.

3- Đảng đoàn Quốc hội chỉ đạo các cơ quan chức năng rà soát, bổ sung, sửa đổi một số văn bản pháp luật có liên quan tới nội dung Nghị quyết.

4- Ban cán sự đảng Chính phủ chỉ đạo các cơ quan chức năng phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương và các ban của Trung ương Đảng nghiên cứu bổ sung, sửa đổi một số điểm trong các Nghị định 114, 121/NĐ-CP của Chính phủ và một số quy định khác có liên quan tới nội dung Nghị quyết.

5- Theo chức năng, nhiệm vụ của mình, Đảng đoàn Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể ở Trung ương nghiên cứu, ban hành các quy định và hướng dẫn để chỉ đạo cấp dưới thực hiện theo yêu cầu của Nghị quyết này.

6- Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan ở Trung ương hướng dẫn việc quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết.

7- Ban Tổ chức Trung ương chủ trì, phối hợp với các ban, cơ quan đảng ở Trung ương hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện nghị quyết, định kỳ báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Ban Chấp hành Trung ương.

Nơi nhận :

- Các tỉnh uỷ, thành uỷ,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng,
- đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương,
- Các đồng chí Uỷ viên
- Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

T/M BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
TỔNG Bí THƯ



Nông Đức Mạnh

